

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3514/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 27 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện,
Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1807/TTr-SGD&ĐT ngày 09/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 124 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An, cụ thể như sau:

1. 78 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh.
2. 41 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện.
3. 5 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An: số 3199/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An; số 3067/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An; số 3337/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục



và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An; số 808/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/ 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTTHC-VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Đ/c Long);
- Phó Chánh VPUBND tỉnh (Đ/c Thiện);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (v). 



Bùi Đình Long

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. Lĩnh vực giáo dục mầm non

1	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
3	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
4	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
II. Lĩnh vực giáo dục tiểu học					
1	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
4	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
5	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
6	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	a) Đối với học sinh tiểu học chuyển trường trong nước: Tổng thời gian giải quyết không quá 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; b) Đối với học sinh trong độ tuổi tiểu học chuyển trường từ nước ngoài về nước: Tổng thời gian giải quyết không quá 08 ngày	- Nộp hồ sơ tại cơ sở giáo dục hoặc gửi qua đường bưu điện. - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định			
III. Lĩnh vực giáo dục trung học					
1	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
5	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
6	Tuyển sinh trung học cơ sở	Thực hiện theo kế hoạch tuyển sinh hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới cơ sở giáo dục tuyển sinh. - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; - Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2, Khoản 2

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Điều 4, điểm d Khoản 1 và đoạn đầu Khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
7	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	08 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.
8	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Theo hướng dẫn hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo	- Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Trung tâm Giáo dục thường xuyên	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; - Thông tư số 17/2003/TT-BGDĐT ngày 28/4/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn Điều 3, Điều 7 và

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Điều 8 của Nghị định số 88/2001/NĐ-CP ngày 22/11/2001 của Chính phủ về thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở.
9	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Không quy định	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Trung tâm Giáo dục thường xuyên	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Thông tư số 17/2003/TT-BGDĐT ngày 28/4/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn Điều 3, Điều 7 và Điều 8 của Nghị định số 88/2001/NĐ-CP ngày 22/11/2001 của Chính phủ về thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở.
IV. Lĩnh vực giáo dục dân tộc					
1	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
3	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
4	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	Không quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
V. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác					
1	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			(mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn		ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

VI. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

1	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Không quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Thông tư số 07/2016/TT-BGDDT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;; - Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
2	Quy trình đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Thông tư số 44/2014/TT-BGDDT ngày 12/12/2014 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.
4	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhà trường niêm yết thông báo, gia đình hoặc học sinh nộp đầy đủ hồ sơ cho cơ sở giáo dục. - Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hằng tháng. - Gạo được cấp cho học sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới cơ sở giáo dục	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ ban hành quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
6	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	- Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục công lập: Thời hạn ra quyết định là 10 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn. - Đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Thời hạn ra quyết định là 40 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới cơ sở giáo dục	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ ban hành quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
7	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, UBND cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa. Việc chi trả kinh phí hỗ trợ ăn trưa được thực hiện 2 lần trong năm học do cơ sở giáo dục mầm non chi trả: lần 1 chi trả đủ 4 tháng vào tháng 11 hoặc tháng 12	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới cơ sở giáo dục; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ ban hành quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		hàng năm; lần 2 chi trả đủ các tháng còn lại vào tháng 3 hoặc tháng 4 hàng năm.			
8	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	- Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, UBND cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa. - Cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chi trả 2 lần trong năm học: lần 1 chi trả đủ 4	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc hoặc gửi qua đường bưu điện tới cơ sở giáo dục - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ ban hành quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		tháng vào tháng 11 hoặc tháng 12 hằng năm; lần 2 chi trả đủ các tháng còn lại vào tháng 3 hoặc tháng 4 hằng năm			
9	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ ban hành quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.
10	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Thông tư số 16/2016/TT-BGDĐT ngày 18/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung của

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			(mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn		Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; - Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.
11	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật được thực hiện 2 lần trong năm:	- Đối với cơ sở giáo dục công lập: nộp một bộ hồ sơ theo quy định trực tiếp hoặc qua đường bưu điện cho cơ sở giáo dục công lập người khuyết tật đang theo học. - Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập: + Đối với người khuyết tật học tại cơ sở giáo dục trực thuộc huyện, thị xã, thành phố thuộc	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		lần 1 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập phải đảm bảo thuận tiện cho người khuyết tật đi học. Trường hợp người học chưa nhận được chế độ theo thời hạn quy định thì	tỉnh (gọi chung là cấp huyện) quản lý, người khuyết tật có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện, đang học tại các cơ sở giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp trong phạm vi cả nước nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân cấp huyện; hoặc hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.			
12	Xét, cấp học bổng chính sách	- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp nơi theo học đề xác nhận vào đơn trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn của học viên. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thông báo cho người học trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	1. Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: a) Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (Đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự thực là thương binh, người khuyết tật và có hộ khẩu thường trú trên địa bàn). b) Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn 2. Cách thức chi trả: cấp tiền mặt trực tiếp hoặc chuyển qua tài khoản hoặc các hình thức chuyển tiền hợp pháp khác (nếu có).	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		nếu hồ sơ không đúng theo quy định. - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi cơ quan tài chính cùng cấp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt			
VII. Lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ					
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	a) Ngay trong ngày cơ quan, cơ sở giáo dục tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba)	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến (mức độ 4) tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		giờ chiều. Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, cơ sở giáo dục nhận đủ hồ sơ theo quy định theo dấu bưu điện đến; b) Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu cấp bản sao từ nhiều sổ gốc, yêu cầu nhiều bản sao, nội dung văn bản, chứng chỉ phức tạp			học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao không thể đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên thì thời hạn cấp bản sao được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu cấp bản sao.			
2	Chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến	Không	- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; - Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý bằng

ST	HỌ TÊN	MÃ SỐ
	Nguyễn Văn A	001
	Trần Thị B	002
	Đỗ Văn C	003
	Phạm Thị D	004
	Nguyễn Văn E	005
	Trần Thị F	006
	Đỗ Văn G	007
	Phạm Thị H	008
	Nguyễn Văn I	009
	Trần Thị J	010
	Đỗ Văn K	011
	Phạm Thị L	012
	Nguyễn Văn M	013
	Trần Thị N	014
	Đỗ Văn O	015
	Phạm Thị P	016
	Nguyễn Văn Q	017
	Trần Thị R	018
	Đỗ Văn S	019
	Phạm Thị T	020

ST	HỌ TÊN	MÃ SỐ	Ghi chú
	Nguyễn Văn A	001	
	Trần Thị B	002	
	Đỗ Văn C	003	
	Phạm Thị D	004	
	Nguyễn Văn E	005	
	Trần Thị F	006	
	Đỗ Văn G	007	
	Phạm Thị H	008	
	Nguyễn Văn I	009	
	Trần Thị J	010	
	Đỗ Văn K	011	
	Phạm Thị L	012	
	Nguyễn Văn M	013	
	Trần Thị N	014	
	Đỗ Văn O	015	
	Phạm Thị P	016	
	Nguyễn Văn Q	017	
	Trần Thị R	018	
	Đỗ Văn S	019	
	Phạm Thị T	020	